

Bản án số: 20/2026/HS-ST
Ngày: 23-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HÀ N**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thu D và bà Nguyễn Thị Trang.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hảo - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 11- Hà N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà N tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nghiêm Phương D, sinh năm 1996; Giới tính: Nữ; Nơi thường trú: Đội 2, thôn Tả T O, xã Đại T, thành phố Hà N; Chỗ ở hiện tại: Số 52 ngõ 6, đường Tả T O, xã Đại T, thành phố Hà N; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nghiêm Văn C và bà Ngô Thị Đ; Chồng: Trịnh Tiến D, sinh năm 1990; có 2 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2025 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà N (Có mặt).

N D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/10/2025, tổ công tác Công an xã Đại T làm nhiệm vụ trên địa bàn, phát hiện Nghiêm Phương D đang đi bộ đến trước cửa số nhà 52 ngõ 6 đường Tả T O, xã Đại T, TP. Hà N có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay trái của D có 02 túi nilông bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, D khai nhận là ma túy tổng hợp dạng "đá", vừa mua được của một nam T niên không quen biết tại khu vực cầu Hữu Hòa, xã Đại T, TP. Hà N mục đích sử dụng cho bản thân.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa Nghiêm Phương D cùng tang vật về trụ sở Công an xã Đại T để làm rõ.

Tại bản Kết luận giám định số 7571/KL-KTHS ngày 05/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà N kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,406 gam (cơ quan giám định đã trích ra 0,041 gam để giám định).

Tiến hành xét nghiệm ma túy trong cơ thể, kết quả Nghiêm Phương D dương tính với ma túy loại MET. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nghiêm Phương D tại địa chỉ số nhà 52 ngõ 6 đường Tả T O, xã Đại T, TP. Hà N nhưng không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Nghiêm Phương D khai nhận: Do bản thân có nhiều chuyện buồn trong cuộc sống và qua bạn bè xã hội giới thiệu, khoảng 18 giờ 10 phút ngày 27/10/2025, Nghiêm Phương D đi một mình đến khu vực cầu Hữu Hòa, xã Đại T, TP. Hà N mục đích tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Tại đây, D gặp và mua của một người đàn ông không quen biết (không rõ nhân thân, lai lịch, khoảng 40 tuổi, dáng người đậm, mặc áo phông màu đen, đeo khẩu trang) 02 túi nilông bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng "đá" với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu trong lòng bàn tay trái và đi về nhà trọ để sử dụng. Khi D vừa đi về đến trước cửa nhà tại số 52 ngõ 6 đường Tả T O, xã Đại T, TP. Hà N thì bị Công an xã Đại T kiểm tra, phát hiện bắt giữ như trên.

Về đối tượng bán ma túy, do D khai không biết tên tuổi, địa chỉ, số điện thoại, việc mua bán là trực tiếp, tiền hành dẫn giải D đến địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được đối tượng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 16 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà N đã truy tố bị cáo Nghiêm Phương D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2025.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà N giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nghiêm Phương D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2025 xử phạt bị cáo từ 40 tháng đến 44 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2025; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N D vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, biên bản khám xét, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/10/2025, tại trước cửa số nhà 52 ngõ 6 đường Tả T O, xã Đại T, TP. Hà N, Nghiêm Phương D đang có hành vi cất giấu trái phép 0,406 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã Đại T phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi nêu trên của bị cáo Nghiêm Phương D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà N truy tố bị cáo ra xét xử về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Mặc dù bị cáo nhận thức rõ ma túy bị Nhà nước cấm cất giữ trái phép nhưng bị cáo vẫn cố ý cất giữ để sử dụng thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không chỉ xâm hại đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn làm phương hại đến trật tự trị an ở địa phương, khiến quần chúng nhân dân bất bình, vì vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự và áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo nhận thức về tội lỗi của mình mà hối cải về sau đồng thời cũng là để làm gương cho những người khác.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi lượng hình, xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có thể giảm nhẹ một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho D, cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra, do không có thông tin để xác minh con người cụ thể nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[3] Về vật chứng: Số ma túy đã thu giữ còn lại sau giám định là chất độc hại nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nghiêm Phương D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2025;

Xử phạt: **Bị cáo Nghiêm Phương D 40 (bốn mươi) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 27/10/2025).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong dán kín có chữ ký của Nghiêm Phương D, giám định viên, cán bộ công an (Số vật chứng trên hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Hà Nội quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/12/2025).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND TP Hà N;
- VKSND TP Hà N;
- VKSND khu vực 11 - HN;
- Công an thành phố Hà N;
- Phòng THADS khu vực 11- HN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trí Tuyền